TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2017/DS-ST
Ngày 26 tháng 09 năm 2017
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đoàn

Ông Văn Đình Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 35/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/QĐXX-ST ngày 21 tháng 8 năm 2017, Quyết định Hoãn phiên tòa số: 112/2017/QĐST-DS, ngày 08/9/2016 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V

Địa chỉ: Số A, đường T, phường M, quận T, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, vắng mặt có ủy quyền cho ông Phạm Nhật T.

Địa chỉ: Số B, đường L, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Người được ủy quyền lại: Ông Phạm Nhật T – Cán bộ pháp chế Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện E, có mặt.

Theo giấy ủy quyền số: 36/NHNo-UQ ngày 08/5/2017 của Giám đốc Chi

nhánh Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện E, tỉnh Đắk Lắk

2. Bị đơn: Anh Ninh Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017 của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Nhật T trình bày: Vào ngày 10/11/2014 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E cho anh Ninh Văn H vay số tiền gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), với lãi suất 12,5%/năm, lãi suất quá hạn 18,75 %/năm, thời hạn vay là 24 tháng, hình thức trả nợ chia làm hai kỳ trả nợ, kỳ thứ nhất vào ngày 10/11/2015 trả 50.000.000 đồng và kỳ thứ hai vào ngày 10/11/2016 trả 50.000.000 đồng, lãi suất trả sáu tháng một lần, mục đích vay chăn nuôi trâu, bò theo hợp đồng tín dụng số: 5212-LAV-201404005 ngày 10/11/2014. Khi vay anh H có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 3420/HĐTC Ngày 10/11/2014 gồm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB1113420, thửa đất số 128, tờ bản đồ số 3A tại thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và tài sản gắn liền với đất. Từ khi vay đến nay anh H trả được cho Ngân hàng số tiền lãi 6.345.167 đồng. Sau đó anh H không trả nợ và Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh H trả nợ nhưng anh H không chịu trả và sau đó anh H đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngân hàng đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk thông báo tìm kiếm người vắng mặt của anh H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, nhưng anh H vẫn không có mặt**.** Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc đã vay là 100.000.000 đồng, và tiền lãi suất vay cho đến khi trả xong nợ theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã thỏa thuận cụ thể như sau:

*Lãi suất trong hạn:

Từ ngày 11/11/2014 đến ngày 26/9/2017 (Ngày xét xử) = 1051 ngày:

(100.000.000 đ X 12,5%/năm X 1051 ngày): 360 ngày = 36.493.056 đồng.

* Lãi quá hạn:

Từ ngày 11/11/2015 đến ngày 10/11/2016 = 366 ngày:

(50.000.000 đồng X 6,25%/năm X 366 ngày): 360 ngày = 3.177.083 đồng.

Từ ngày 11/11/2016 đến ngày 26/9/2017 (Ngày xét xử) = 320 ngày:

(100.000.000 đồng X 6,25% X 320 ngày): 360 ngày = 5.555.556 đồng

Tổng cộng tiền lãi: 36.493.056 đồng + 3.177.083 đồng + 5.555.556 đồng = 45.225.695 đồng trừ số tiền lãi anh H đã nộp là 6.345.167 đồng.

45.225.695 đồng - 6.345.167 đồng = 38.880.528 đồng.

Tổng cộng: 100.000.000 đồng + 38.880.528 đồng = 138.880.528 đồng

(Một trăm ba mươi tám triệu tám trăm tám mươi ngàn năm trăm hai tám đồng)

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ban hành Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 177/TB-TLVA ngày 08/6/2017, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần đối với anh H để làm việc và tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do, nên Tòa án lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được lưu hồ sơ và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng trên đúng theo quy định của pháp luật tố tụng, nhưng anh H vẫn không có mặt và không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, riêng bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Ninh Văn H phải trả số tiền vay còn nợ gốc 100.000.000 đồng và lãi suất vay đây là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471; 474; 476 Bộ luật dân sự năm 2005 nên Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk thụ lý giải quyết là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Ninh Văn H vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng tại phiên tòa cho anh H theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; 228 Bộ luật Tố

tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh H.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện E về việc yêu cầu anh Ninh Văn H phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số: 5212-LAV-201404005 ngày 10/11/2014 với số tiền còn nợ là 138.880.528 đồng, trong đó tiền gốc 100.000.000 đồng, tiền lãi suất 38.880.528 đồng.

Căn cứ theo hợp đồng tín dụng số:5212-LAV-201404005 ngày 10/11/2014 anh Ninh Văn H có vay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E số tiền gốc vay là 100.000.000 đồng với lãi suất 12,5%/năm, lãi suất quá hạn 18,75 %/năm, thời hạn vay là 24 tháng, hình thức trả nợ chia làm hai kỳ trả nợ, kỳ thứ nhất vào ngày 10/11/2015 trả 50.000.000 đồng và kỳ thứ hai vào ngày 10/11/2016 trả 50.000.000 đồng, lãi suất trả sáu tháng một lần, mục đích vay chăn nuôi trâu, bò. Khi vay tiền anh H có thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 3420/HĐTC Ngày 10/11/2014 gồm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB113420, thửa đất số 128, tờ bản đồ số 3A tại thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và tài sản gắn liền với đất. Từ khi vay đến nay anh H trả được cho Ngân hàng số tiền lãi 6.345.167 đồng. Sau đó anh H không trả nợ và Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu anh H trả nợ nhưng anh H không chịu trả và sau đó anh H đã bỏ đi khỏi địa phương. Ngân hàng đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk thông báo tìm kiếm người vắng mặt của anh H trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, nhưng anh H vẫn không có mặt. Viêc anh Ninh Văn H không trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay theo hợp đồng.

Căn cứ Điều 471; 474; 476 Bộ luật dân sự năm 2005 cần buộc anh Ninh Văn H phải trả số tiền vay còn nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk là có cơ sở cụ thể số tiền là: 138.880.528 đồng, trong đó: 100.000.000 đồng tiền gốc và 38.880.528 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu tám trăm tám mươi ngàn năm trăm hai tám đồng) tiền lãi suất tính đến ngày xét xử ngày 26/9/2017.

[3]. Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E nên cần buộc anh Ninh Văn H phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471; 474; 476 Bộ luật dân sự năm 2005. Điều 147 Bộ luật dân sự 2015. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 Ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên Buộc anh Ninh Văn H phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk số tiền vay còn nợ 138.880.528 đồng trong đó: tiền gốc vay 100.000.000 đồng, tiền lãi suất 38.880.528 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu tám trăm tám mươi ngàn năm trăm hai tám đồng). Lãi suất tính đến ngày xét xử ngày 26/9/2017 và phải chịu tiền lãi suất theo hợp đồng vay cho đến khi thanh toán xong nợ.

Khi anh Ninh Văn H trả xong số nợ thì ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk có trách nhiệm trả lại tài sản thế chấp cho anh H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 3420/HĐTC, ngày 10/11/2014 gồm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB113420, thửa đất số 128, tờ bản đồ số 3A tại thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và tài sản gắn liền với đất.

Trường hợp anh Ninh Văn H không trả được nợ thì ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk có quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 3420/HĐTC, ngày 10/11/2014 gồm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BB113420, thửa đất số 128, tờ bản đồ số 3A tại thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và tài sản gắn liền với đất.

[2] Về án phí: Tuyên buộc anh Ninh Văn H phải chịu 6.944.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh huyện E, tỉnh Đắk Lắk không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T giám đốc Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.287.000 đồng (Ba triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số 0040734 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk ngày 07/6/2017.

[3] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Phòng KTNV, TAND tỉnh;
- THADS huyện E;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm